

Bản án số: 861/2023/HSPT

Ngày: 28-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- T phân Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tâm

Các Thẩm phán: 1. Ông Phí Thành Chung

2. Ông Bùi Đức Bằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Bình, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Đặng Khánh Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 593/2023/TLPT-HS ngày 03 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Phạm Duy T do có kháng cáo của bị cáo Phạm Duy T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2023/HSST ngày 22/6/2023 của Tòa án nhân dân thị xã S, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Duy T, sinh năm 1998.

ĐKKHKT và nơi cư trú: Đội V, thôn H, xã H, huyện Q, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân T1 và bà Trương Thị M; bị cáo khai tại phiên tòa: có vợ Trần Thị Mai H (kết hôn tháng 4/2023) và 01 con sinh ngày 10/6/2023; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không;

Danh chỉ bản số 000000318 lập ngày 07/11/2022 tại Công an thị xã S, thành phố Hà Nội.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2022 đến ngày 31/3/2023 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa;

Bị hại: Cháu Đỗ Hoài L, sinh ngày 14/11/2008;

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Nguyễn Thị L1 (mẹ của cháu L), sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn T, xã S, thị xã S, thành phố Hà Nội; *vắng mặt tại phiên tòa;*

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu L: Bà Nguyễn Minh Thu - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội, chi nhánh số 1; *có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7/2022, cháu Đỗ Hoài L, sinh ngày 14/11/2008, trú tại: Thôn T, xã S, thị xã S là học sinh lớp 9A5 Trường THCS S, thị xã S sử dụng ứng dụng Zalo với tên là “Cẩm Tuyền” có quen biết với Phạm Duy T, sinh ngày 08/5/1998, trú tại: Đội V thôn H, xã H, huyện Q, Hà Nội. Qua nhắn tin, gọi điện trò chuyện thì cháu L và T đã nảy sinh tình cảm. Ngày 15/7/2022, T đi xe máy đến cổng nhà Cẩm Tuyền (L) đang sinh sống cùng mẹ đẻ là chị Nguyễn Thị L1, sinh năm 1982 tại nhà riêng ở thôn T, xã S, thị xã S, Hà Nội, đón L. Trên đường đi T hỏi L có uống trà chanh không thì L bảo không khát, T hỏi L gần đây có nhà nghỉ nào không thì đúng lúc đi qua nhà nghỉ Huy L, xã S, thị xã S thì L chỉ nhà nghỉ ngay mặt đường, T điều khiển xe máy đưa L vào nhà nghỉ Huy L và lấy phòng 201. Tại cửa phòng 201 T có hỏi L “em 2004”, ý thành là hỏi L sinh năm 2004 phải không nhưng L không trả lời, vào phòng thì T vệ sinh cá nhân sau đó ra giường phòng nghỉ ôm hôn và bắt đầu quan hệ tình dục với L, L đồng ý vì đang yêu T, sau khi quan hệ thì cả 02 ra về.

Lần 2: Ngày 21/7/2022, Phạm Duy T tiếp tục gặp Đỗ Hoài L và đưa đến phòng 201 của nhà nghỉ Huy L, địa chỉ: Thôn Tân Phú, xã S, thị xã S. Tại đây Phạm Duy T và cháu L nằm trên giường ôm hôn nhau rồi sau đó thực hiện quan hệ tình dục và nằm nói chuyện với nhau, sau đó cả 02 tự mặc lại quần áo và đi về.

Lần 3 và 4: khoảng 15 giờ ngày 31/8/2022, Phạm Duy T và cháu L tiếp tục gặp nhau tại phòng 201 của nhà nghỉ Minh Ngọc, địa chỉ: Thôn Thiên Mã Vĩnh Lộc, xã Cổ Đông, thị xã S. Tại đây Phạm Duy T và cháu L nằm ôm hôn nhau, và quan hệ tình dục khoảng 30 phút và quá trình quan hệ tình dục thì Phạm Duy T có sử dụng máy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng, IMEI: 356170093803469, quay 03 video với thời lượng 17 giây, 14 giây, 08 giây làm kỷ niệm. Việc quay video clip này cháu L biết và đồng ý cho Phạm Duy T quay để lưu lại kỷ niệm giữa Phạm Duy T và cháu L.

Sau đó Phạm Duy T và cháu L nằm ôm nhau tại phòng 201, khoảng 10 đến 15 phút thì Phạm Duy T tiếp tục quan hệ tình dục với cháu L 01 lần nữa xong thì T và L ra về.

Sau ngày 31/8/2022 là lần quan hệ tình dục cuối cùng thì T qua Facebook Trà My là chị họ của L thì được biết Cẩm Tuyền tên thật là Đỗ Hoài L, sinh ngày 14/11/2008 và L cũng phát hiện Phạm Duy T có quan hệ với nhiều bạn gái khác nhau. Khi Phạm Duy T nói chia tay với Đỗ Hoài L thì Đỗ Hoài L dọa sẽ tố cáo T vì quan hệ với L khi L chưa đủ 16 tuổi, T đã thách thức L nhưng L chưa tố cáo Phạm Duy T.

Ngày 02/9/2022, Phạm Duy T định gửi cho cháu L 03 video clip mà T quay lại khi quan hệ tình dục với cháu L nhưng do say rượu nên T đã gửi nhầm vào một nhóm Telegram có 03 thành viên gồm T và 02 người khác cùng chơi game online với T. Sau khi phát hiện gửi nhầm, T đã nhanh chóng thu hồi lại 03 video clip nêu trên. Phạm Duy T không rõ họ tên, năm sinh, địa chỉ của 02 người này và không biết có ai lưu 03 video clip mà T gửi hay không. Từ đó trở đi do Phạm Duy T và cháu Đỗ Hoài L không còn tình cảm với nhau nữa nên không nói chuyện, không gặp nhau.

Đến ngày 20/10/2022, Đỗ Hoài L tự bỏ nhà đi chơi ở khu vực nội thành Hà Nội và thông qua ứng dụng Zalo thì Đỗ Hoài L đã quen với Dương Viết V, sinh ngày 24/01/2000, nơi đăng ký HKTT: Xóm Nam Hồng, xã Dũng Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hoà Bình, hiện đang làm nghề tự do ở khu vực nội thành Hà Nội và có thuê phòng trọ tại địa chỉ: Số 11/185/31 phố Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội. V đã rủ cháu L về phòng trọ của V và quan hệ tình dục với nhau 02 lần (ngày 21/10/2022 và 23/10/2022).

Ngày 26/10/2022, chị Nguyễn Thị L1 mẹ của cháu Đỗ Hoài L tìm đến đưa về thì L khai ra sự việc đã quan hệ với T và V nên chị L1 đã làm đơn tố giác Phạm Duy T và Dương Viết V.

Ngày 28/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã S ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp số: 22, 23/LGN-CQĐT đối với Phạm Duy T và Dương Viết V về hành vi “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” và thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu vàng gold, Imei: 356170093803469 đã qua sử dụng của Phạm Duy T. Chiếc điện thoại này T sử dụng để quay lại clip quan hệ tình dục giữa T và cháu L lần thứ 03 ngày 31/08/2022 và sử dụng để liên lạc với cháu L.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu bạc, Imei: 352027074335537, điện thoại cũ đã qua sử dụng của cháu Đỗ Hoài L. Chiếc điện thoại này được L sử dụng để liên lạc trò chuyện với T và V.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92, màu đen, số Imei 1: 867511050215878, Imei 2: 8675110502015860, kèm theo 01 sim trên thân sim có dãy số: 8984048008825496351, chiếc điện thoại đã qua sử dụng của Dương Viết V sử dụng để liên lạc nói chuyện với cháu Đỗ Hoài L.

Ngày 14/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã S đã ra các Quyết định số: 429, 430, 431/QĐ-CQĐT, trưng cầu giám định Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Hà Nội lần lượt đối với:

* Giám định pháp y tình dục đối với Dương Viết V:

- Trên cơ thể anh Dương Viết V có thương tích hay không? Tỷ lệ tổn hại sức khỏe là bao nhiêu phần trăm (nếu có)? Cơ chế hình thành thương tích?

- Bộ phận sinh dục của anh Dương Viết V có bị tổn thương hay không? Anh V có bị HIV hay không?

- Trên mẫu lau rửa móng tay, lau rửa bộ phận sinh dục của anh Dương Viết V có ADN lạ hay không? Nếu có thì có trùng khớp với ADN của Đỗ Hoài L không?

* Giám định pháp y tình dục đối với Đỗ Hoài L:

- Trên cơ thể của chị Đỗ Hoài L có thương tích hay không? Tỷ lệ tổn hại sức khỏe là bao nhiêu phần trăm (nếu có)? Cơ chế hình thành thương tích?

- Bộ phận sinh dục của cháu L có bị tổn thương hay không? Màng trinh của chị Đỗ Hoài L có bị rách hay không? Vết rách cũ hay mới? Vị trí vết rách?

- Trên mẫu dịch âm đạo, quần lót thu được của chị Đỗ Hoài L có ADN nhiễm sắc thể Y không? Nếu có thì có trùng khớp với ADN của Dương Viết V và Phạm Duy T không?

* Giám định pháp y tình dục đối với Phạm Duy T:

- Trên cơ thể anh Phạm Duy T có thương tích hay không? Tỷ lệ tổn hại sức khỏe là bao nhiêu phần trăm (nếu có)? Cơ chế hình thành thương tích?

- Bộ phận sinh dục của anh Phạm Duy T có bị tổn thương hay không? Anh T có bị HIV hay không?

- Trên mẫu lau rửa móng tay, lau rửa bộ phận sinh dục của anh Phạm Duy T có ADN lạ hay không? Nếu có thì có trùng khớp với ADN của Đỗ Hoài L không?

Ngày 16/11/2022, Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Hà Nội đã ra Bản kết luận số 1632/GĐ-TTPY giám định pháp y tình dục đối với Phạm Duy T xác định:

- *Tại thời điểm giám định trên cơ thể và bộ phận sinh dục của anh Phạm Duy T không có vết xây sát, sưng nề, bầm tím. Không xây sát da chảy máu, không có dấu hiệu bất thường. Không có điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe và không xác định cơ chế.*

- *Tại thời điểm giám định xét nghiệm Anti HIV của anh Phạm Duy T âm tính (-).*

- *Tại bản giám định pháp y ADN số: 107/22/TC-ADN ngày 16/11/2022 của Trung tâm Pháp y Hà Nội kết luận: Không thu được ADN lạ từ mẫu lau rửa bộ phận sinh dục (đương vật) và mẫu lau rửa móng tay của Phạm Duy T nên không so sánh được với ADN của chị Đỗ Hoài L.*

Ngày 16/11/2022, Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Hà Nội đã ra Bản kết luận số 1633/GĐ-TTPY giám định pháp y tình dục đối với Đỗ Hoài L xác định:

- *Tại thời điểm giám định trên cơ thể của chị Đỗ Hoài L không có vết xây sát, không có vết sưng nề, không có vết bầm tím, không có vết rách da. Đỗ Hoài L không có thương tích trên cơ thể, không có điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe và cơ chế hình thành vết thương tích.*

- *Tại thời điểm giám định bộ phận sinh dục ngoài của chị Đỗ Hoài L bình thường, lông mu đen, xoắn nhẹ kích thước trung bình 2-3cm. Vùng âm hộ, tầng sinh môn bình thường. Màng trinh rách cũ vị trí 6 giờ và 8 giờ, không có vết rách mới, không có vết xây sát bầm tím. Lỗ màng trinh giãn rộng. Tại thời điểm giám định các bờ mép vết rách màng trinh đã liền nên không xác định được thời gian vết rách màng trinh.*

- *Xét nghiệm HCG: Âm tính. Siêu âm tử cung phần phụ không có thai trong buồng tử cung.*

- *Tại bản giám định pháp y ADN số 106/22/TC-ADN ngày 16/11/2022 của Trung tâm Pháp y Hà Nội kết luận: Không thu được ADN nhiễm sắc thể Y từ mẫu quần lót và dịch âm đạo của Đỗ Hoài L nên không thể so sánh với ADN của Dương Viết V và Phạm Duy T.*

Ngày 17/11/2022, Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Hà Nội đã ra Bản kết luận số 1633/GĐ-TTPY giám định pháp y tình dục đối với Dương Viết V xác định:

- *Tại thời điểm giám định trên cơ thể và bộ phận sinh dục của anh Dương Viết V không có vết xây sát, sưng nề, bầm tím. Không xây sát da chảy máu, không có dấu hiệu bất thường. Không có điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe và không xác định cơ chế.*

- *Tại thời điểm giám định xét nghiệm Anti HIV của anh Dương Viết V âm tính (-).*

- *Tại bản giám định pháp y ADN số: 108/22/TC-AND ngày 16/11/2022 của Trung tâm Pháp y Hà Nội kết luận: Không thu được ADN lạ từ mẫu lau rửa bộ phận sinh dục (dương vật) và mẫu lau rửa móng tay của Dương Viết V nên không so sánh được với ADN của chị Đỗ Hoài L.*

Ngày 30/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã S ra Quyết định số: 106/QĐ-CQĐT trưng cầu kỹ thuật số điện tử tại Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng, Imel: 356170093803469 đã qua sử dụng của Phạm Duy T.

Ngày 04/5/2023, Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an đã ra Bản kết luận giám định số: 2320/KL-KTHS tìm thấy 504 video, 3005 hình ảnh trong khoảng thời gian từ ngày 01/7/2023 đến ngày 30/9/2023 lưu trữ trong máy điện thoại di động Iphone XS màu vàng, Imel: 356170093803469 đã qua sử dụng của Phạm Duy T. *(Chi tiết thể hiện trong thư mục “Dữ liệu” trong 02 đĩa DVD kèm theo.* Trong đó có 01 (một) video do Phạm Duy T quay lại vào ngày 31/8/2022 khi T quan hệ tình dục với cháu Đỗ Hoài L tại nhà nghỉ Minh Ngọc, địa chỉ: Thôn Thiên Mã, Vĩnh Lộc, xã Cổ Đông, thị xã S.

Tại thời điểm quan hệ tình dục với Phạm Duy T và Dương Viết V thì cháu Đỗ Hoài L đều tự nguyện và ở độ tuổi là 13 tuổi 08 tháng.

Đối với hành vi của Dương Viết V, sinh ngày 24/01/2000 trong 02 ngày (ngày 21, 22/10/2022) đã 02 lần quan hệ tình dục với Đỗ Hoài L, sinh ngày 14/11/2008 tại phòng trọ của V tại số 11/185/31 phố Chùa Láng thuộc phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, V không thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn thị xã S. Vì vậy ngày 27/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã S có công văn số: 53/BC-VKS về việc trao đổi thẩm quyền điều tra vụ án đối với Dương Viết V với Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội.

Ngày 01/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa có công văn số 62/CV-VKS phúc đáp về việc tiếp nhận hồ sơ vụ án hình sự “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” xảy ra các ngày 21/10/2023 và 23/10/2023 tại địa bàn phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội đối với bị can Dương Viết V.

Ngày 13/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã S ra Quyết định số 01/QĐ-CQĐT tách vụ án hình sự “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” đối với Dương Viết V.

Ngày 14/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã S ra Quyết định số 04/QĐ-VKSST chuyển vụ án hình sự “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” xảy ra các ngày 21/10/2022 và 23/10/2022 tại địa bàn phường Láng Thượng, quận Đống

Đa, Hà Nội đối với bị can Dương Viết V đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đống Đa để điều tra giải quyết tiếp theo thẩm quyền.

Ngày 16/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã S đã bàn giao đầy đủ hồ sơ, tang vật (01 điện thoại của V) cùng bị can Dương Viết V đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đống Đa để tiếp tục điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

Số vật chứng còn lại của vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã S chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về phần dân sự: Ngày 17/01/2023, gia đình Phạm Duy T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình cháu Đỗ Hoài L số tiền 30.000.000 đồng. Gia đình cháu Đỗ Hoài L đã nhận đủ số tiền và không có ý kiến thắc mắc gì.

Tại bản Cáo trạng số 50/CT-VKSST ngày 22/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, thành phố Hà Nội truy tố Phạm Duy T về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2023/HSST ngày 22/6/2023 của Tòa án nhân dân thị xã S, thành phố Hà Nội:

Tuyên bố bị cáo Phạm Duy T phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Phạm Duy T 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2022 đến ngày 31/3/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/7/2023, bị cáo Phạm Duy T kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Phạm Duy T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

Về hình thức kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Duy T trong thời hạn luật định, đúng về chủ thể, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nội dung kháng cáo:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Phạm Duy T tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Duy T về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Phạm Duy T 30 tháng tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” là phù hợp, tương xứng với nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hậu quả xảy ra và hành vi phạm tội của bị cáo.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Duy T và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Cụ thể, áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Phạm Duy T 30 tháng tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2022 đến ngày 31/3/2023.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Duy T trong thời hạn luật định, đúng về chủ thể, được Hội đồng xét xử chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]Căn cứ vào lời khai của bị cáo Phạm Duy T, vật chứng thu được, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận:

Phạm Duy T thông qua mạng xã hội Zalo quen biết với cháu Đỗ Hoài L, sinh ngày 14/11/2008 và nảy sinh tình cảm yêu đương. Trong các ngày 15/7/2022, 21/7/2022 và 31/8/2022, tại nhà nghỉ Huy L, thôn Tân Phú, xã S, thị xã S và nhà nghỉ Minh Ngọc, địa chỉ: Thôn Thiên Mã Vĩnh Lộc, xã Cổ Đông, thị xã S, Phạm Duy T đã quan hệ tình dục 04 lần với cháu Đỗ Hoài L đang ở độ tuổi 13 tuổi 08 tháng.

Hành vi của bị cáo Phạm Duy T đã cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” với tình tiết “*Phạm tội 02 lần trở lên*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Duy T về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Phạm Duy T, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội; bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe, nhân phẩm và ảnh hưởng đến sự phát triển tâm sinh lý bình thường của trẻ vị thành niên được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của pháp luật để răn đe và phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tích cực tác động gia đình để gia đình thay mặt bị cáo, bồi thường cho bị hại; gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có người thân là người có công với cách mạng để cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Phạm Duy T không xuất trình tài liệu, chứng cứ mới. Xét mức hình phạt 30 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phù

hợp với mức độ, tính chất, hành vi phạm tội, hậu quả xảy ra và nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Duy T và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[4]Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm nên bị cáo Phạm Duy T phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[5]Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Duy T và giữ nguyên Quyết định của bản án sơ thẩm:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Phạm Duy T 30 (*Ba mươi*) tháng tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2022 đến ngày 31/3/2023.

2. Về án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Duy T phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 28/9/2023.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thị xã S;
- VKSND thị xã S;
- TAND thị xã S;
- THADS thị xã S;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Tâm